TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày: 06/4/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hoàng Thị Thái.**

2. Bà **Lò Thị Hiêng.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Bùi Minh Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Ngọc T** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLST - HS, ngày 09 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn H** (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/7/1993 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: bản C, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; con ông: Lường Văn S và bà Lường Thị I; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Lường Văn H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 16/12/2022, tổ công tác Công an xã M, thành phố Đ làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã M phát hiện, bắt quả tang Lường Văn H đang cất giấu 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong chứa 01 cục chất bột thể rắn màu trắng nghi là H1. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, H khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng nên khoảng 11 giờ ngày 16/12/2022, H đi bộ đến khu vực bản L, xã M, thành phố Đ thì gặp và hỏi mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói Heroine, được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được, H cất gói Heroine vào túi quần phía sau, bên trái đang mặc rồi đi bộ về thì bị tổ công tác Công an xã M bắt bắt giữ cùng với số H.

Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, bên trong chứa 01 cục chất bột thể rắn, màu trắng nghi là H1.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng là cục chất bột thể rắn, màu trắng đục thu giữ của H, gửi toàn bộ làm mẫu giám định. Tại Bản kết luận định giám định số 43/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ là 0,31 gam. H2 lại mẫu giám định là 0,27 gam.

Cáo trạng số 25/CT-VKSTPĐBP ngày 09/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ để xét xử bị cáo Lường Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn H *từ 14 tháng đến 17 tháng tù.*

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Đ a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Đ a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và lời luận tội của đại diện V, không có ý kiến bào chữa, không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 16/12/2022, tại khu vực bản C, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Lường Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,31 gam Heroine trên người, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là đơn giản, do nghiện ma túy nên đã đi mua và cất giữ trái phép ma túy để sử dụng, mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, cũng như chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với loại tội phạm này, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm các quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ cần phải xử lý nghiêm.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập chỉ đủ sinh hoạt bản thân, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Đ a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 mảnh nilon màu hồng, là vật không còn giá trị sử dụng.

[6]. Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Đ a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo khai mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết nên không có cơ sở để điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 38; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lường Văn H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lường Văn H 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2022.

2. Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 0,27 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/4/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- CQ. THAHS;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Nhà TG;
- BP. HSNV;
- Vụ GĐ;
- Bị cáo;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lư-u: VP, hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Định